

Số: /BB - CCL

TPHCM, ngày tháng..... năm 2010

BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CÁT LÁI

Hôm nay, ngày **11** tháng **06** năm **2010**, vào lúc **14** giờ **10** phút, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái đã được khai mạc tại Hội trường Công ty Tân Cảng Sài Gòn, đường Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM với **39** cổ đông, đại diện cổ đông và đại biểu tham dự đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **91,29%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005 Đại hội được tiến hành đúng quy định của pháp luật.

*** Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm:**

1. Ông Lê Tấn Hùng – Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa
2. Ông Nguyễn Văn Quân – Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty.
3. Bà Vũ Thị Lan Anh – Thành viên Ban kiểm soát.

*** Thư ký đại hội:**

1. Bà Nguyễn Thị Hương Lan – Ban hành chính nhân sự Công ty.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

1. Thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Bà Vũ Thị Lan Anh – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra, xác nhận tư cách cổ đông tham dự đại hội cụ thể như sau:

- 100% đại biểu dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 đều là cổ đông hoặc đại diện cổ đông hợp lệ của Công ty theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày **11/05/2010**.

- Cổ đông đến dự Đại hội có **39** người, đại diện cho các cổ đông của Công ty với tổng cổ phần sở hữu và ủy quyền là **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **91,29%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đều đủ tư cách tham dự Đại hội, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội theo luật định.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010 được xem là hợp lệ.

2. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung sau đây:

4.1. Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động SXKD năm 2009 với các chỉ tiêu sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2009
Tổng doanh thu	89.290
Lợi nhuận trước thuế	45.019
Lợi nhuận sau thuế	45.019

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.2. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2010 với các chỉ tiêu sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2010
Tổng doanh thu	110.752
Lợi nhuận trước thuế	39.225
Lợi nhuận sau thuế	34.322

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2009 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Tư vấn (A&C) với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2009.

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2009
1.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	45.018.921.224
2.	Quỹ khen thưởng ban điều hành	601.237.891
3.	Quỹ đầu tư phát triển	4.468.813.439
4.	Quỹ dự phòng tài chính	2.010.996.047
5.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.146.250.647
6.	Cổ tức (22%)	32.991.163.400
7.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.466.702.962

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2010

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thành tiền
1.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	39.225.000.000
2.	Thuế TNDN (25%*50%)	4.903.000.000
3.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (A)	34.322.000.000
4.	Quỹ đầu tư phát triển (5*A)	1.716.000.000
5.	Quỹ dự phòng tài chính (5%*A)	1.716.000.000
6.	Quỹ khen thưởng phúc lợi (2.5%*A)	858.000.000

7.	Cổ tức (20%)	29.995.000.000
8.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	37.000.000

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.7 Thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ như sau:

a) Mục đích tăng vốn điều lệ:

Công ty cần tăng vốn điều lệ để đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đầu tư xây dựng các dự án bất động sản, dự án Cảng tổng hợp Nhà Bè và tái cơ cấu vốn kinh doanh.
- Thực hiện các nhiệm vụ chiến lược khác.

b) Tổng giá trị phát hành, vốn điều lệ dự kiến:

Dự kiến phát hành **15.002.653** cổ phần, tương đương **150.026.530.000** đồng mệnh giá để tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng.

c) Phương án phát hành:

c1) Phát hành cho cổ đông hiện hữu

Khối lượng dự kiến phát hành : **9.998.230** cổ phần.

Mệnh giá : 10.000 đồng

Tổng mệnh giá : **99.982.300.000** đồng.

Bằng chữ. Chín mươi chín tỷ chín trăm tám mươi hai triệu ba trăm ngàn đồng.

Tỷ lệ thực hiện: **3:2** (cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu được quyền mua thêm 2 cổ phiếu mới), với giá **15.000** đồng /CP. Quyền mua có thể được chuyển nhượng.

Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua: Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của mình cho người khác theo giá thoả thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần.

Đối với cổ phần lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành cũng như thuận tiện trong việc giao dịch khi niêm yết, số lượng cổ phần phát hành thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

c2) Phát hành cho nhà đầu tư bên ngoài theo các tiêu chí do Hội đồng quản trị xây dựng và lựa chọn:

Khối lượng dự kiến phát hành : **5.004.423** cổ phần.

Mệnh giá : 10.000 đồng

Tổng mệnh giá : **50.044.230.000** đồng.

Bằng chữ: Năm mươi tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm ba chục ngàn .

Đối tượng: các nhà đầu tư bên ngoài do Hội đồng quản trị lựa chọn.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn nhà đầu tư bên ngoài với các tiêu chí do Hội đồng quản trị xác định, và các điều kiện khác (nếu có) bảo đảm đem lại lợi ích cho công ty, và giá phát hành không thấp hơn 15.000 đồng.

d) Xử lý cổ phần phát hành không phân phối hết và cổ phần lẻ:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án xử lý đối với cổ phần phát hành không phân phối hết (do nhà đầu tư không đăng ký mua, đã đăng ký mua nhưng từ chối mua toàn bộ hay một phần), số cổ phiếu lẻ phát sinh theo quy định pháp luật.

e) Phương án sử dụng vốn sau khi tăng vốn điều lệ

Sau khi kết thúc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2010, Công ty sẽ có vốn điều lệ mới là **300 tỷ đồng**. Với số tiền huy động được từ việc phát hành thêm lần này dự kiến **225.039.795.000** đồng, Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái dự kiến sử dụng vốn thu được đầu tư cho các dự án bất động sản, dự án Cảng tổng hợp Nhà Bè và tái cấu trúc vốn để đáp ứng nhu cầu sản xuất và mở rộng ngành nghề kinh doanh. Kế hoạch cụ thể như sau:

STT	Kế hoạch đầu tư	Số tiền
1	Đầu tư Dự án Cảng tổng hợp Nhà Bè	100.000.000.000
2	Đầu tư vào các dự án bất động sản	50.000.000.000
3	Tái cơ cấu vốn	75.039.795.000
	Tổng cộng	225.039.795.000

g) Ủy quyền:

Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Triển khai thực hiện, tiến hành các thủ tục phát hành theo đúng quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; lựa chọn thời điểm phát hành, phê duyệt danh sách nhà đầu tư và danh sách Cán bộ công nhân viên được quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành (nếu có).
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phần phát hành không phân phối hết (do nhà đầu tư không đăng ký mua, đã đăng ký mua nhưng từ chối mua toàn bộ hay một phần), số cổ phiếu lẻ phát sinh theo quy định pháp luật.
- Quyết định giá phát hành, điều chỉnh số lượng, giá và đối tượng phát hành trong trường hợp cần thiết nhưng vẫn đảm bảo nhu cầu vốn và lợi ích của cổ đông.
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn.
- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.8. Thông qua kế hoạch, phương án niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cả cổ phiếu được phát hành tăng vốn điều lệ) trong năm 2011.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện tất cả các công việc để thực hiện thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật hiện hành, quyết định tên, mã cổ phiếu, thời điểm niêm yết thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện thủ tục niêm yết, xác định giá của ngày giao dịch đầu tiên, chỉnh sửa hồ sơ đăng ký niêm yết và đăng ký lưu ký chứng khoán khi có yêu cầu từ phía các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.9. Thông qua tất cả các nội dung của Điều lệ Công ty đã được sửa đổi bổ sung theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2006 và Điều lệ mẫu dành cho công ty niêm yết ban hành kèm theo quyết định 15 của Bộ Tài chính.

Ủy quyền cho Hội Đồng quản trị, trong quá trình nộp hồ sơ niêm yết được phép chỉnh sửa, bổ sung các nội dung khác của điều lệ cho phù hợp với yêu cầu của pháp luật và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.10 Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán cho năm tài chính 2010.

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.11. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2010 cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

STT	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	246.000.000
2.	Ban kiểm soát	03	78.000.000
Tổng cộng		08	324.000.000

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.12. Thông qua chính sách khen thưởng đối với Ban điều hành (HĐQT, BKS, Ban giám đốc) tối đa 5% lợi nhuận tăng thêm với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.13. Thông qua chủ trương đầu tư dự án Cảng tổng hợp Nhà Bè với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **39** phiếu, đại diện cho **13.691.393** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đến **15h45** cùng ngày, cổ đông với mã CLP0485 đến dự họp với số lượng **17.877** cổ phần (bao gồm cổ phần sở hữu và đại diện theo ủy quyền) nên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội cho đến thời điểm này là: **13.709.270** Cổ phần với số phiếu biểu quyết là 40 phiếu.

4.14. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Bùi Quốc Anh với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **40** phiếu, đại diện cho **13.709.270** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.15. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành Ban kiểm soát của Ông Lâm Văn Tuấn với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **40** phiếu, đại diện cho **13.709.270** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.16. Thông qua việc bầu bổ sung Ông Ngô Phạm Việt Tuấn làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái với:

- Số lượng phiếu bầu chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.17. Thông qua việc bầu bổ sung Ông Nguyễn Văn Hoạch làm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái với:

- Số lượng phiếu bầu chiếm tỷ lệ **99,98%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.18. Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 với:

- Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý: **40** phiếu, đại diện cho **13.709.270** cổ phần, chiếm tỷ lệ **100%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số lượng phiếu biểu quyết không có ý kiến: **0** phiếu, đại diện cho **0** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Trước khi kết thúc Đại hội, biên bản đã được Thư ký đọc trước Đại hội và Đại hội nhất trí với nội dung biên bản, 100% cổ đông dự họp tán thành.

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 04 bản kèm vào hồ sơ tài liệu của Đại hội.

THƯ KÝ
(Đã ký)

CHỦ TỌA
(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN

LÊ TẤN HÙNG